



Số: 01/BB-ĐHĐCĐ

**BIÊN BẢN HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN PHỤ GIA VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ**

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN PHỤ GIA VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ

Địa chỉ: KCN tập trung vừa và nhỏ Phú Thị, Gia Lâm, Hà Nội

GCNĐKDN số: 0101438047 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp

Thời gian họp: Bắt đầu lúc 9 giờ ngày 28/4/2022

Kết thúc lúc 12 giờ ngày 28/4/2022

Địa điểm họp: Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ, Khu công nghiệp tập trung vừa và nhỏ Phú Thị, Gia Lâm, Hà Nội

**I. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI:**

1. Các thành viên Hội đồng quản trị:

- Ông Nguyễn Trường Sơn – Chủ tịch HĐQT

- Ông Hoàng Trung Dũng – Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc

- Ông Hoàng Bình Dương – Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc

2. Các thành viên Ban kiểm soát:

- Bà Lê Thị Bạch Liên – Trưởng Ban kiểm soát

3. Các đại biểu là cổ đông của Công ty

**II. TIẾN TRÌNH ĐẠI HỘI**

1. Thủ tục khai mạc đại hội :

Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông :

Ông Nguyễn Cảnh Tuyên thay mặt Ban tổ chức công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội như sau:

Tổng số cổ đông tham dự: Vào thời điểm 9 giờ có 17 cổ đông, sở hữu và đại diện 3.691.035 cổ phần, chiếm 78,12% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ đủ điều kiện tiến hành.

Giới thiệu chủ tọa và thư ký đại hội:

Ông Nguyễn Cảnh Tuyên, thay mặt Ban tổ chức giới thiệu Chủ tọa đại hội.

Chủ tọa đại hội cử thư ký đại hội.

Chủ tọa đại hội :

Ông Nguyễn Trường Sơn                      Chủ tịch HĐQT

Thư ký đại hội:

Ông Nguyễn Duy Kiên                      Thư ký Công ty

## 2. Diễn biến đại hội:

### 2.1. Biểu quyết bầu Ban kiểm phiếu

ĐHĐCĐ đã thông qua thành phần Ban kiểm phiếu làm nhiệm vụ kiểm tra, thống kê kết quả kiểm phiếu với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp tán thành. Thành phần Ban kiểm phiếu gồm :

1. Ông Nguyễn Cảnh Tuyên	Trưởng ban
2. Bà Đặng Thị Tuyết Minh	Thành viên
3. Bà Lưu Thị Thuý Huyền	Thành viên
4. Bà Võ Thị Ngọc Thuý	Thành viên
5. Bà Trương Ngọc Hân	Thành viên

### 2.2. Thông qua Chương trình họp:

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua Chương trình họp như sau :

- Báo cáo Chương trình cuộc họp ĐHĐCĐ
- Báo cáo Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ
- Báo cáo của Hội đồng quản trị
- Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021
- Báo cáo của Ban kiểm soát
- Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022
- Báo cáo Phương án phân chia lợi nhuận năm 2021
- Báo cáo Phương án Phát hành cổ phiếu để tăng vốn Điều lệ
- Báo cáo mức thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2022
- Báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022
- Báo cáo Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2022-2027
- Bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2022-2027
- Thông qua Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ thườn niên năm 2022.

Kết quả biểu quyết như sau:

Số cổ phần tán thành: 3.690.741 cổ phần, chiếm 99,9% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

Sau khi nghe Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành báo cáo các nội dung trên theo như các tài liệu đã gửi trước cho các cổ đông, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết như sau :

#### **Phần biểu quyết:**

##### 1. Thông qua Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ năm 2022

Kết quả biểu quyết:

Số cổ phần tán thành: 3.690.741 cổ phần, chiếm 99,9% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

##### 2. Thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2022-2027:

Kết quả biểu quyết:

Số cổ phần tán thành: 3.690.741 cổ phần, chiếm 99,9% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

3. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị. (Báo cáo số 10/BC-HĐQT ngày 15/4/2022 của HĐQT).

Kết quả biểu quyết:

Số cổ phần tán thành: 3.690.741 cổ phần, chiếm 99,9% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

4. Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021. (Tờ trình số 14/TTr-PGDM ngày 15/4/2022 của HĐQT).

Kết quả biểu quyết:

Số cổ phần tán thành: 3.690.741 cổ phần, chiếm 99,9% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

5. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát. (Tờ trình số 06/BC-BKS ngày 15/4/2022 của BKS).

Kết quả biểu quyết:

Số cổ phần tán thành: 3.690.741 cổ phần, chiếm 99,9% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

6. Thông qua tiêu chí lựa chọn và danh sách các Công ty kiểm toán và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 (Tờ trình số : 08/TTr-BKS ngày 21/4/2022 của Ban kiểm soát).

Kết quả biểu quyết:

Số cổ phần tán thành: 3.690.741 cổ phần, chiếm 99,9% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

7. Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận năm 2021 (Tờ trình số 11/TTr-PGDM ngày 15/4/2022 của HĐQT).

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ tình hình hoạt động của Công ty, đề xuất phương án chi trả cổ tức cho cổ đông.

Kết quả biểu quyết :

Số cổ phần tán thành : 3.690.741 cổ phần, chiếm 99,9% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

8. Thông qua mức phụ cấp, chi phí hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2022. (Tờ trình số 16/TTr-PGDM ngày 15/4/2022 của HĐQT)

Kết quả biểu quyết :

Số cổ phần tán thành : 3.690.741 cổ phần, chiếm 99,9% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

9. Thông qua Phương án Phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ năm 2022 (Tờ trình số 17/TTr-PGDM ngày 21/4/2022 của HĐQT).

Kết quả biểu quyết:

Số cổ phần tán thành: 3.690.741 cổ phần, chiếm 99,9% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

10. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 (Tờ trình số 13/TTr-PGDM ngày 15/4/2022 của Hội đồng quản trị).

ĐHĐCĐ giao cho Hội đồng quản trị căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh năm 2022, thực hiện tạm ứng cổ tức cho cổ đông.

Số cổ phần tán thành: 3.690.741 cổ phần, chiếm 99,9% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

11. Thông qua danh sách ứng viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2022-2027 như sau:

**Danh sách ứng viên HĐQT:**

1. Ông Hoàng Trung Dũng
2. Ông Hoàng Bình Dương
3. Ông Nguyễn Trường Sơn
4. Ông Nguyễn Anh Tuấn
5. Ông Phan Thanh Hùng

**Danh sách ứng viên Ban kiểm soát:**

1. Bà Phan Hải Hà
2. Bà Lê Thị Bạch Liên
3. Bà Đào Thị Thanh Hà

Số cổ phần tán thành: 3.690.741 cổ phần, chiếm 99,9% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

12. Danh sách trúng cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2017-2022 gồm:

**Hội đồng quản trị:**

1. Ông Nguyễn Trường Sơn
2. Ông Hoàng Trung Dũng
3. Ông Hoàng Bình Dương
4. Ông Anh Tuấn
5. Ông Phan Thanh Hùng

**Ban kiểm soát:**

1. Bà Lê Thị Bạch Liên
2. Bà Phan Hải Hà
3. Bà Đào Thị Thanh Hà

13. Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Trường Sơn – Chủ tọa Đại hội đọc biên bản cuộc họp của Hội đồng quản trị phiên họp đầu tiên nhiệm kỳ 2022-2027. Nội dung như sau:

- HĐQT bầu Ông Nguyễn Trường Sơn – Thành viên HĐQT giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027

- HĐQT bầu Ông Phan Thanh Hùng – Thành viên HĐQT giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027.
- HĐQT tái bổ nhiệm ông Hoàng Trung Dũng – Thành viên HĐQT giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỡ
- HĐQT tái bổ nhiệm ông Nguyễn Duy Kiên giữ chức vụ Thư ký Công ty.

14. Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Trường Sơn – Chủ tọa Đại hội đọc biên bản cuộc họp của Ban kiểm soát phiên họp đầu tiên nhiệm kỳ 2022-2027. Nội dung như sau:

Ban kiểm soát bầu Bà Đào Thị Thanh Hà – Thành viên BKS giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027

15. Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 đã được Thư ký đọc trước Đại hội và được thông qua với số phiếu tán thành 3.691.035 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

Đại hội kết thúc vào hồi 12 giờ cùng ngày./.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

**Nguyễn Duy Kiên**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**Nguyễn Trường Sơn**



Số 02/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**  
**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN PHỤ GIA VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;  
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ;  
Căn cứ Biên bản cuộc họp số 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2022 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua các báo cáo, Tờ trình, nội dung đã trình bày tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, gồm:

1. Thông qua Chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022
2. Thông qua Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ năm 2022
3. Thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2022-2027
4. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị tại báo cáo số 10/BC-HĐQT ngày 15/4/2022 của HĐQT.
5. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021 tại Tờ trình số 14/TTr-PGDM ngày 15/4/2022 của HĐQT.
6. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát tại Tờ trình số 06/BC-BKS ngày 15/4/2022 của BKS.
7. Thông qua tiêu chí lựa chọn và danh sách các Công ty kiểm toán và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 tại Tờ trình số: 08/TTr-BKS ngày 21/4/2022 của Ban kiểm soát.
8. Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2021 tại Tờ trình số 11/TTr-PGDM ngày 15/4/2022 của HĐQT.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ tình hình hoạt động của Công ty, đề xuất phương án chi trả cổ tức cho cổ đông.

9. Thông qua mức thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2022 tại Tờ trình số 16/TTr-PGDM ngày 15/4/2022 của HĐQT.
10. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 tại Tờ trình số 13/TTr-PGDM ngày 15/4/2022 của HĐQT.

ĐHĐCĐ giao cho Hội đồng quản trị căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh năm 2022, thực hiện tạm ứng cổ tức cho cổ đông.



**Điều 2.** Thông qua Phương án Phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ năm 2022 (Tờ trình số 17/TTr-PGDM ngày 21/4/2022 của HĐQT).

**Điều 3.** ĐHĐCĐ bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2022-2027 gồm:

**Danh sách thành viên HĐQT:**

1. Ông Nguyễn Trường Sơn
2. Ông Hoàng Trung Dũng
3. Ông Hoàng Bình Dương
4. Ông Phan Thanh Hùng
5. Ông Nguyễn Anh Tuấn

**Danh sách thành viên Ban kiểm soát:**

1. Bà Lê Thị Bạch Liên
2. Bà Phan Hải Hà
3. Bà Đào Thị Thanh Hà

**Điều 4.** ĐHĐCĐ đã nghe Hội đồng quản trị báo cáo kết quả bầu các chức vụ Chủ tịch HĐQT, Phó Chủ tịch HĐQT, bổ nhiệm Tổng Giám đốc Công ty, Thư ký Công ty nhiệm kỳ 2022-2027 như sau:

- Ông Nguyễn Trường Sơn, thành viên HĐQT, giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT
- Ông Phan Thanh Hùng, thành viên HĐQT, giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT
- Tái bổ nhiệm ông Hoàng Trung Dũng, thành viên HĐQT vào chức vụ Tổng Giám đốc Công ty.
- Tái bổ nhiệm ông Nguyễn Duy Kiên vào chức vụ Thư ký Công ty.

**Điều 5.** ĐHĐCĐ đã nghe Hội đồng quản trị báo cáo kết quả bầu Trưởng Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2022-2027 như sau:

- Bà Đào Thị Thanh Hà – Thành viên BKS giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027.

**Điều 6.** Nghị quyết này có hiệu lực ngay sau khi ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỡ thông qua./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TOẠ**



**Nguyễn Trường Sơn**



**CHƯƠNG TRÌNH CUỘC HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

- 8h00 - 8h30** : Đón tiếp cổ đông, khách mời
- 8h30 - 8h40** : Chào cờ, khai mạc, tuyên bố lý do.
- 8h40 - 9h00** : Ban tổ chức báo cáo kiểm tra số lượng và tư cách cổ đông được quyền dự họp và giới thiệu chủ tọa Đại hội. Chủ tọa cử thư ký Đại hội. Đại hội chọn ban kiểm phiếu hoặc Chủ tọa chọn. Đại hội biểu quyết thông qua chương trình cuộc họp.
- 9h00 – 9h15** : Thông qua quy chế họp ĐHĐCĐ năm 2022.
- 9h15 – 9h30** : Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.
- 9h30 – 9h45** : Tờ trình của HĐQT về việc thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021.
- 9h45 – 10h00** : Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.
- 10h00 – 10h15** : Tờ trình của HĐQT về Phương án phân chia lợi nhuận năm 2021 và Tờ trình thù lao, chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2022.
- 10h15 – 10h30** : Tờ trình của HĐQT về Phương án phát hành cổ phiếu tăng V&L
- 10h30 – 10h45** : Tờ trình của Ban Tổng Giám đốc về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.
- 10h45– 11h15** : Đại hội thảo luận về các báo cáo, biểu quyết thông qua.
- 11h15– 11h30** : Báo cáo và thông qua dự thảo Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2022-2027
- 11h30– 11h45** : Bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2022-2027
- 11h45 – 12h00** : Thông qua Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022. Phát biểu bế mạc của Chủ tọa đại hội.

**DỰ THẢO QUY CHẾ  
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY  
CP PHÁT TRIỂN PHỤ GIA VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ**

**CHƯƠNG I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi áp dụng**

Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông của Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ.

**Điều 2.** Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

**Điều 3.** Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**CHƯƠNG II  
ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI**

**Điều 4. Điều kiện tham dự Đại hội**

Các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự Đại hội.

**CHƯƠNG III  
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG  
VÀ CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

**Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo uỷ quyền**

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo uỷ quyền được quyền tham dự Đại hội, được biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan khác.

2. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo uỷ quyền khi tới tham dự cuộc họp Đại hội phải mang theo Thông báo mời họp, Chứng minh thư nhân dân (hoặc giấy tờ tùy thân khác có khả năng chứng minh) để kiểm tra, Giấy uỷ quyền (nếu có), nộp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận Thẻ biểu quyết. Mỗi cổ đông dự họp được phát thẻ biểu quyết theo từng nội dung cần biểu quyết.

3. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội

trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội. Trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, giá trị thẻ biểu quyết của phiếu bầu cử được tính bằng tổng số phiếu bầu cử, tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu.

4. Cổ đông, đại diện uỷ quyền đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ toạ không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

5. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này, sự điều khiển của Chủ toạ và tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội.

#### **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông**

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng ban và một số thành viên do Hội đồng quản trị Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ lựa chọn, có chức năng kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện uỷ quyền đến dự họp: Kiểm tra Chứng minh thư nhân dân (hoặc giấy tờ tùy thân khác có khả năng chứng minh), Thông báo mời họp, Giấy uỷ quyền (nếu có), đồng thời có nghĩa vụ phát thẻ biểu quyết cho cổ đông hoặc người đại diện uỷ quyền của các cổ đông và Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

#### **Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu**

1. Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và một số thành viên do Ban chủ toạ đề cử và được thông qua trước Đại hội.

2. Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

3. Ban kiểm phiếu hướng dẫn cách sử dụng thẻ biểu quyết; tiến hành thu thẻ biểu quyết sau khi Đại hội biểu quyết; kiểm phiếu; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

#### **Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Chủ toạ và Thư ký**

1. Chủ toạ là người có toàn quyền điều khiển Đại hội.

2. Quyết định của Chủ toạ về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

3. Chủ toạ tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự, hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số tham dự.

4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ toạ cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ, khi đã được thông qua) và tại một địa điểm khác do Chủ toạ quyết định nếu nhận thấy rằng:

a. Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp; hoặc

b. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

5. Thư ký có chức năng lập Biên bản Đại hội đồng cổ đông, thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ toạ.

## **CHƯƠNG IV**

### **TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

#### **Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội**

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

#### **Điều 10. Cách thức tiến hành Đại hội**

1. Đại hội dự kiến diễn ra trong 1/2 ngày.
2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội đồng cổ đông.

#### **Điều 11. Thông qua quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Các vấn đề được thông qua tại Đại hội phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo uỷ quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận.

2. Riêng các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ; loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty; dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất của Công ty; tổ chức lại, giải thể Công ty sẽ chỉ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).

#### **Điều 12. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội phải được Thư ký ghi vào biên bản. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

**CHƯƠNG V**  
**ĐIỀU KHOẢN KHÁC**

**Điều 13. Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành**

1. Trường hợp cuộc họp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 9 Quy chế này, thì việc triệu họp lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày cuộc họp Đại hội lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp Đại hội lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện theo uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 điều này thì được triệu tập lần thứ 3 trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

**CHƯƠNG VI**  
**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 14.** Quy chế này gồm 6 chương, 14 điều, được thông qua ngày 28 tháng 4 năm 2022 và có hiệu lực kể từ khi được thông qua.

*Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2022*

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CHỦ TOẠ**



**Nguyễn Trường Sơn**

Số 10/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Thực hiện Quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỡ và Luật Doanh nghiệp, HĐQT xin báo cáo Đại hội về kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022 gồm những nội dung chủ yếu như sau:

**I. Kết quả hoạt động năm 2021:**

**1. Tình hình chung:**

Năm 2021 tiếp tục là giai đoạn rất khó khăn đối với các doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực dầu mỡ bôi trơn. Sự bùng phát lây lan của đại dịch Covid 19 đã và đang làm trầm trọng thêm xu hướng suy thoái, khủng hoảng kinh tế toàn cầu. Ở trong nước mặc dù tình hình dịch bệnh Covid 19 được kiểm soát, tuy nhiên hầu hết các ngành nghề đều chịu ảnh hưởng từ đại dịch này. Giá dầu gốc và DEG – nguyên liệu chính sản xuất dầu mỡ nhờn và dầu phanh đã tăng 20% so với năm 2020 nhưng giá bán cho các đại lý và khách hàng trực tiếp lại không thể tăng lên tương ứng. Điều này không chỉ gây khó khăn cho Công ty APP mà còn ảnh hưởng đến cả thị trường sản xuất kinh doanh dầu mỡ nhờn nói chung.

Ngoài ra, sự có mặt của nhiều thương hiệu mới nhập khẩu từ nước ngoài về làm thị phần của các hãng dầu đang sản xuất trong nước bị suy giảm. Do vậy đối với thị trường dầu mỡ nhờn năm 2021 có sự suy giảm về thị phần, doanh thu và lợi nhuận của các công ty sản xuất và các nhà phân phối so với các năm trước.

Bên cạnh đó việc quản lý chất lượng sản phẩm dầu mỡ bôi trơn đang có mặt trên thị trường đang bị thả lỏng. Nhiều sản phẩm giả mạo, kém chất lượng vẫn được bán tràn lan trên thị trường cho người tiêu dùng với mức giá rất rẻ.

Các yếu tố ở trên làm cho thị trường dầu mỡ bôi trơn của Việt Nam năm 2021 trở nên vô cùng cạnh tranh và khó khăn cho các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực này.

Trước diễn biến đó, bên cạnh việc tổ chức họp thường kỳ theo quy định, HĐQT đã theo sát, chỉ đạo Ban điều hành triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp, đảm bảo ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh.

## **2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

### **2.1. Các hoạt động của HĐQT:**

Để thực hiện các nhiệm vụ do ĐHCĐ giao, HĐQT đã tổ chức 05 phiên họp và triển khai hoạt động theo các quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

HQĐT đã tích cực phối hợp, hỗ trợ công tác điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh. HĐQT luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty để đề ra các chủ trương, Nghị quyết và Quyết định chỉ đạo kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho Ban điều hành Công ty hoàn thành nhiệm vụ.

Các cuộc họp của HĐQT đều có sự tham gia của Ban kiểm soát, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành kịp thời theo yêu cầu chỉ đạo sản xuất kinh doanh.

### **2.2. Số lượng thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc:**

Hội đồng quản trị gồm có 05 thành viên:

- |                         |                   |
|-------------------------|-------------------|
| - Ông Nguyễn Trường Sơn | Chủ tịch HĐQT     |
| - Ông Hoàng Trung Dũng  | Phó Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Nguyễn Hà Trung   | Thành viên HĐQT   |
| - Ông Nguyễn Văn Vũ     | Thành viên HĐQT   |
| - Ông Hoàng Bình Dương  | Thành viên HĐQT   |

Ban kiểm soát gồm có 02 thành viên:

- |                            |                          |
|----------------------------|--------------------------|
| - Bà Lê Thị Bạch Liên      | Trưởng Ban kiểm soát     |
| - Ông Phạm Ngọc Quốc Cường | Thành viên Ban kiểm soát |

Ban Tổng Giám đốc gồm có 03 thành viên:

- |                        |                                       |
|------------------------|---------------------------------------|
| - Ông Hoàng Trung Dũng | Tổng Giám đốc Công ty                 |
| - Ông Nguyễn Văn Hiếu  | Phó Tổng Giám đốc phụ trách Sản xuất  |
| - Ông Hoàng Bình Dương | Phó Tổng Giám đốc Phụ trách CN TP.HCM |
| - Ông Nguyễn Hồng Điệp | Phó Tổng Giám đốc Kinh doanh miền Bắc |

Tổng số tiền thù lao của HĐQT, Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát năm 2021 như sau:

Tổng số tiền thù lao của HĐQT:	294.000.000 đồng
Tổng tiền lương của Tổng Giám đốc:	577.500.000 đồng
Tổng số tiền thù lao của Ban kiểm soát:	90.000.000 đồng

## **3. Kiểm điểm thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2021:**

Đối chiếu Nghị quyết của ĐHCĐ năm 2021, HĐQT đã triển khai các công việc cụ thể:

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021;
- Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc trong việc tổ chức thực hiện nghị quyết của Hội đồng quản trị và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Tổ chức 05 phiên họp HĐQT để giải quyết các công việc thuộc phạm vi của Ban quản trị nhằm đưa ra các giải pháp, tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện sản xuất kinh doanh của Ban điều hành.

#### 4. Đánh giá về công tác giám sát hoạt động của Ban điều hành năm 2021:

Ban Điều hành thực hiện cung cấp thông tin, báo cáo cho HĐQT thường xuyên và đầy đủ, phục vụ kịp thời cho công việc chỉ đạo, giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành.

HĐQT đánh giá Ban điều hành đã triển khai thực hiện đúng các Nghị quyết của HĐQT, đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ, quyền hạn; đã chủ động, tích cực, xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh trong công tác quản lý.

Các thành viên trong Ban điều hành đã nỗ lực làm việc, tuy nhiên kết quả thực hiện chưa đạt so với nhiệm vụ được giao. Cụ thể:

##### 4.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2021:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	% TH 2021 /TH 2020	% TH 2021 /KH 2021
<b>1</b>	Tổng doanh thu tiêu thụ	Triệu đ	189.549	256.000	199.699	105	78
	a. Doanh thu dầu mỡ nhờn	-	52.239	64.000	57.595	110	90
	b. Doanh thu xăng, dầu	-	137.310	182.000	135.767	98,8	74,5
	c. Doanh thu dầu gốc			10.000	6.457		
<b>2</b>	Sản lượng hiện vật tiêu thụ						
	- Dầu nhờn APP	1.000 L	554	581	576	104	99
	- Mỡ bôi trơn	1.000 Kg	144	172	117	81	68
	- Dầu phanh	1.000 Ch	421	472	354	84	75
	- Nhũ, nước làm mát, dầu rửa	1.000 L	137	209	123	89	59
<b>3</b>	Lao động tiền lương						
	- Tổng số LĐ bình quân năm	Người	80	83	81	101	97
	- Tổng quỹ lương	Triệu đ	7.732	8.400	8.729	12,8	104
	- Thu nhập bình quân năm	Triệu đ	8,0	8,4	8,9	111	105
<b>4.</b>	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đ	268	2.280	3.864	144	169



• **Nguyên nhân sản lượng, doanh thu thấp:**

Do dịch bệnh covid 19 bùng phát, Chính phủ áp dụng biện pháp giãn cách xã hội ở các tỉnh thành trong nước dẫn đến sản lượng, doanh thu cả hai mảng kinh doanh dầu mỡ nhờn và xăng dầu đều bị sụt giảm so với kế hoạch.

- Doanh thu dầu mỡ nhờn bằng 90% kế hoạch, sản lượng bằng 99% kế hoạch
- Doanh thu kinh doanh xăng dầu bằng 74% kế hoạch.

**4.2. Chi tiết về các lĩnh vực:**

**a. Công tác sản xuất:**

- Không có mẻ sản xuất sai hỏng khi sản xuất dầu phanh, chất lỏng chuyên dụng.
- Kiểm soát, xử lý tốt các sản phẩm dở dang, không còn để tồn đọng nhiều.
- Đã thực hiện đúng các chỉ định chuyên môn từ Trung tâm NCPT, tuân thủ các quy trình sản xuất, hướng dẫn công nghệ.
- Đã kiểm tra, bảo dưỡng máy móc trang thiết bị và sửa chữa các sự cố đột xuất đảm bảo trang thiết bị hoạt động ổn định.
- Đã kiểm định hiệu chuẩn thiết bị theo yêu cầu của pháp luật.
- Không để xảy ra mất an toàn, tai nạn lao động hoặc các sự cố đáng tiếc.

**b. Công tác kinh doanh:**

**Kinh doanh dầu nhờn:**

Tổng Doanh thu đạt: 57,5 tỷ đồng bằng 110% so với năm 2020, bằng 90% so với kế hoạch. Tổng sản lượng đạt 1.170.618 lít, bằng 93% so với năm 2020, bằng 87% so với kế hoạch.

Nguyên nhân không đạt kế hoạch:

- Dịch bệnh Covid 19 kéo dài đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản lượng hàng hóa bán ra lẫn khó khăn trong công tác phát triển thị trường mới.
- Mẫu mã bao bì sản phẩm không còn phù hợp với tình hình hiện tại.
- Giá bán chưa thực sự cạnh tranh nên chưa phát triển được hệ thống phân phối.

Sản lượng và doanh thu thị trường mới:

Sản lượng thị trường mới đạt 120.476 lít, doanh thu đạt 5,6 tỷ đồng.

**Kinh doanh xăng dầu**

Sản lượng đạt 10.709 m<sup>3</sup>, bằng 91% kế hoạch

Doanh thu đạt 135 tỷ đồng, bằng 74,5% kế hoạch

Kết quả kinh doanh xăng dầu năm 2021 cũng chịu ảnh hưởng nhiều bởi dịch bệnh Covid 19. Chính phủ áp dụng biện pháp giãn cách xã hội, hạn chế phương tiện vận tải lưu thông (trừ vận tải hàng hóa thiết yếu) nên sản lượng và doanh thu kinh doanh xăng dầu đều bị sụt giảm so với kế hoạch.

### **c. Công tác Kỹ thuật:**

Trong năm 2021, bộ phận kỹ thuật đã thực hiện những nhiệm vụ:

- Lập đơn bảo vệ môi trường phục vụ cho việc đóng thuế bảo vệ môi trường
- Lập đơn, làm thí nghiệm mỡ các loại theo tình hình nguyên liệu thực tế của công ty để đảm bảo giá thành sản phẩm rẻ nhất có thể, tăng tính cạnh tranh trên thị trường.
- Khảo sát và lập đơn sản xuất phục vụ gia công thuê cho Tổng công ty Dầu mỡ nhờn PLC.
- Khảo sát và lập đơn sản xuất phục vụ gia công thuê cho Công ty SUMGBO – Đồng Nai với 02 loại mỡ chịu tải đi từ dầu gốc nhóm 2.
- Hỗ trợ kỹ thuật sản xuất khi sản phẩm sản xuất không đạt yêu cầu kỹ thuật cần khắc phục.
- Triển khai hệ thống ISO, đảm bảo hệ thống quản lý chất lượng luôn vận hành tốt.

### **d. Thực hiện chế độ đối với người lao động:**

- Quỹ tiền lương thực hiện năm 2021 đạt 8,7 tỷ đồng, bằng 104% kế hoạch, lương bình quân đạt 8,9 triệu đồng/ người/ tháng. Do thu nhập tại APP thấp so với mặt bằng thị trường lao động và các hãng dầu nhờn khác nên công tác tuyển dụng nhân sự gặp nhiều khó khăn. Trong năm 2021, Công ty đã không tuyển dụng được nhân sự chất lượng theo yêu cầu của các bộ phận kinh doanh, thương mại.

- Công ty thực hiện đầy đủ chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hộ lao động, khám sức khoẻ định kỳ đối với người lao động và duy trì tổ chức ăn giữa ca, bồi dưỡng bằng hiện vật chống nóng, độc hại cho người lao động.

## **II. Kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2022**

Trong bối cảnh tình hình dịch bệnh Covid 19 vẫn diễn biến hết sức phức tạp, giá dầu gốc và các nguyên vật liệu khác tăng bình quân 20% so với cùng kỳ, lạm phát tăng cao đã tác động sâu rộng theo chiều hướng tiêu cực tới nền kinh tế toàn cầu, nền kinh tế Việt Nam nói chung và ngành kinh doanh dầu mỡ nhờn, xăng dầu nói riêng.

Nhằm ứng phó một cách có hiệu quả trước các tác động của dịch bệnh, giá dầu gốc và nguyên vật liệu tăng cao, củng cố và duy trì sự phát triển, ổn định của APP, nhằm tạo đà tăng trưởng trong tương lai ngay sau khi tình hình dịch bệnh được kiểm soát, giá dầu gốc hạ nhiệt trở về mức 1000 USD/ tấn. Trên cơ sở đánh giá, xem xét một cách toàn diện các ý kiến đề xuất của Ban điều hành, Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với một số chỉ tiêu chính đã được điều chỉnh sát với tình hình thực tế như sau:

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	252
Trong đó:		
+ Doanh thu dầu mỡ nhòn		63
+ Doanh thu xăng dầu		189
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2,28

Để hoàn thành được mục tiêu kế hoạch đã đề ra, HĐQT xác định phương hướng hoạt động của Công ty như sau:

- Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty giữ vững ổn định, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 do ĐHĐCĐ giao phó.
- Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo an toàn tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả.
- Điều chỉnh linh hoạt chiến lược kinh doanh của Công ty phù hợp với tình hình thực tế.
- Kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của Công ty.
- Đầu tư cho công tác quản lý nhân sự, đào tạo.
- Thực hiện chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ.

Trên đây là Báo cáo của HĐQT năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022, Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ./.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Trường Sơn**

Mẫu số B 01 - DN

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**  
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: VND  
01/01/2021

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021	01/01/2021
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>71.348.217.631</b>	<b>61.699.196.340</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>		<b>3.095.823.703</b>	<b>2.461.778.250</b>
1. Tiền	111	V.1.	3.095.823.703	2.461.778.250
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>3.000.000.000</b>	<b>3.000.000.000</b>
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2.	3.000.000.000	3.000.000.000
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>22.951.734.126</b>	<b>26.991.392.017</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3.	21.798.348.070	24.875.855.547
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4.	1.125.785.845	1.024.281.200
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5.	3.881.637.183	3.774.454.930
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.3.	(3.854.036.972)	(2.699.262.149)
5. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	16.062.489
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>V.7.</b>	<b>40.122.576.622</b>	<b>27.440.436.583</b>
1. Hàng tồn kho	141		40.804.035.147	28.121.895.108
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(681.458.525)	(681.458.525)
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>2.178.083.180</b>	<b>1.805.589.490</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.10.	340.721.213	562.044.557
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		1.807.952.861	1.126.793.207
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.14.	29.409.106	116.751.726
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>28.990.189.908</b>	<b>30.347.038.213</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>11.975.825.578</b>	<b>13.191.144.219</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.11.	11.975.825.578	13.191.144.219
- Nguyên giá	222		51.773.787.863	52.005.027.084
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(39.797.962.285)	(38.813.882.865)
2. Tài sản cố định vô hình	227	V.9.	-	-
- Nguyên giá	228		2.910.231.420	2.910.231.420
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(2.910.231.420)	(2.910.231.420)
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>	<b>V.8.</b>	<b>430.780.835</b>	<b>430.780.835</b>
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		430.780.835	430.780.835
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>	<b>V.2.</b>	<b>15.027.430.400</b>	<b>14.910.990.973</b>
1. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		15.200.000.000	15.111.141.583
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		200.000.000	200.000.000
3. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	254		(372.569.600)	(400.150.610)
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>1.556.153.095</b>	<b>1.814.122.186</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.10.	1.556.153.095	1.814.122.186
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)</b>	<b>270</b>		<b>100.338.407.539</b>	<b>92.046.234.553</b>

(Các thuyết minh từ trang 11 đến trang 36 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính này)

Mẫu số B 01 - DN

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**  
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021  
(tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			31/12/2021	01/01/2021
<b>C NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>49.079.578.729</b>	<b>43.986.558.726</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>49.079.578.729</b>	<b>43.986.558.726</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.12.	8.008.336.893	5.001.605.548
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.13.	7.698.442.721	834.484.175
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.14.	651.766.257	267.216.740
4. Phải trả người lao động	314		1.563.351.815	548.342.718
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.16.	188.633.823	104.144.620
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.17.	393.276.451	1.129.316.700
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.15.	30.476.145.953	35.985.223.409
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		99.624.816	116.224.816
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		-	-
<b>D VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>51.258.828.810</b>	<b>48.059.675.827</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>V.18.</b>	<b>50.622.469.772</b>	<b>47.523.316.789</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		47.246.320.000	47.246.320.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		47.246.320.000	47.246.320.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		(20.000.000)	(20.000.000)
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		78.624.445	78.624.445
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		3.317.525.327	218.372.344
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		168.372.344	202.791.669
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		3.149.152.983	15.580.675
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>636.359.038</b>	<b>536.359.038</b>
1. Nguồn kinh phí	431	V.19.	(28.263.460)	(128.263.460)
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		664.622.498	664.622.498
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)</b>	<b>440</b>		<b>100.338.407.539</b>	<b>92.046.234.553</b>

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2022

CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN PHỤ GIA VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc



Đỗ Hồng Hạnh

Nguyễn Đức Hương

Hoàng Trung Dũng

(Các thuyết minh từ trang 11 đến trang 36 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính này)

Mẫu số B 02 - DN

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm 2021	Năm 2020
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1.	199.819.894.808	189.819.059.180
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2.	120.674.610	269.651.012
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		199.699.220.198	189.549.408.168
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3.	170.221.091.827	165.973.275.092
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		29.478.128.371	23.576.133.076
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4.	117.646.240	233.021.111
7. Chi phí tài chính	22	VI.5.	2.435.439.570	2.909.632.202
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		2.148.596.835	2.800.972.628
8. Chi phí bán hàng	25	VI.8.	12.273.109.029	10.549.970.212
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.8.	11.308.053.491	10.903.883.439
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	30		3.579.172.521	(554.331.666)
11. Thu nhập khác	31	VI.6.	481.916.173	883.055.004
12. Chi phí khác	32	VI.7.	196.202.740	60.700.926
13. Lợi nhuận khác (40= 31-32)	40		285.713.433	822.354.078
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		3.864.885.954	268.022.412
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.10.	715.732.971	252.441.737
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		3.149.152.983	15.580.675
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		666,54	3,30

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2022

CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN PHỤ GIA VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc



Đỗ Hồng Hạnh

Nguyễn Đức Hương

Hoàng Trung Dũng

(Các thuyết minh từ trang 11 đến trang 36 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính này)

Mẫu số B 03 - DN

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**  
(Theo phương pháp trực tiếp)  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm 2021	Năm 2020
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		229.843.457.969	231.954.567.277
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		(203.592.260.356)	(201.309.533.933)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(8.392.070.505)	(6.653.080.690)
4. Tiền lãi vay đã trả	04		(2.157.107.632)	(3.039.178.088)
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05		(334.390.860)	(406.497.712)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		14.733.331.000	5.010.366.918
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(23.773.731.638)	(15.028.328.535)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>6.327.227.978</b>	<b>10.528.315.237</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(225.717.272)	(2.694.218.181)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		-	849.999.991
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	(700.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	2.700.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		(88.858.417)	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		134.198.574	252.440.789
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>(180.377.115)</b>	<b>408.222.599</b>
<b>III Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1. Tiền thu từ đi vay	33		141.822.888.846	123.352.496.998
2. Tiền trả nợ gốc vay	34		(147.331.966.302)	(135.809.597.329)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>(5.509.077.456)</b>	<b>(12.457.100.331)</b>

(Các thuyết minh từ trang 11 đến trang 36 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính này)

Mẫu số B 03 - DN

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**  
(Theo phương pháp trực tiếp)  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021  
(tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm 2021	Năm 2020
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50 = 20+30+40)	50		637.773.407	(1.520.562.495)
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60		2.461.778.250	3.982.340.745
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(3.727.954)	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70 = 50+60+61)	70	V.1.	3.095.823.703	2.461.778.250

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2022

**CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN PHỤ GIA VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ**

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc





**Đỗ Hồng Hạnh**

**Nguyễn Đức Hương**

**Hoàng Trung Dũng**

(Các thuyết minh từ trang 11 đến trang 36 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính này)



**TỜ TRÌNH**

(V/v: Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022)

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật, Ban kiểm soát Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ trình Đại hội phê duyệt danh sách các Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của APP như sau:

**I. Các tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:**

1. Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty Niêm yết năm 2022.
2. Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các Công ty tại Việt Nam;
3. Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
4. Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
5. Đáp ứng được yêu cầu của APP về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
6. Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

**II. Danh sách các Công ty kiểm toán:**

Trên cơ sở các tiêu thức lựa chọn trên, Ban Kiểm soát kính đề xuất Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua danh sách các Công ty kiểm toán sẽ được xem xét để chỉ định làm đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2022 của APP như sau:

1. Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam
2. Công ty TNHH PKF Việt Nam
3. Công ty TNHH ERNST & YOUNG VIỆT NAM- CN HÀ NỘI
4. Công ty TNHH kiểm toán và Tư vấn UHY

**III. Đề xuất của Ban Kiểm soát:**

1. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua các tiêu chí lựa chọn và danh sách các công ty kiểm toán như đã nêu.
2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện việc lựa chọn một trong các Công ty Kiểm toán nêu trên theo đề xuất của Ban Kiểm soát và giao cho Tổng Giám đốc APP ký hợp đồng kiểm toán.

Tờ trình này thay thế Tờ trình số 07/TTr-BKS ngày 15/4/2022.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến và thông qua các đề xuất nêu trên.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**Trưởng Ban Kiểm soát**



Lê Thị Bạch Liên

Số 06/BC-BKS

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
(Trình đại hội cổ đông thường niên năm 2022)

Kính gửi : **Đại hội đồng cổ đông Công ty CP  
Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ (APP)**

Thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều 35 và 36- Điều lệ Công ty cổ phần Phát triển phụ gia và Sản phẩm dầu mỏ, Điều 163 chương 5 Luật doanh nghiệp số 68/2014 và Quy chế quản trị Công ty. Ban kiểm soát xin báo cáo kết quả hoạt động của Ban trong kỳ 2021, như sau:

**I. Hoạt động của Ban kiểm soát (BKS):**

Ban kiểm soát bao gồm 02 thành viên gồm:

1. Bà Lê Thị Bạch Liên - Trưởng ban kiểm soát
2. Ông Phạm Ngọc Quốc Cường - Thành viên

- Thực hiện giám sát hoạt động và tuân thủ theo quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty đối với HĐQT, Ban điều hành trong việc quản lý điều hành Công ty.

- Giám sát việc thực hiện các nội dung của Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thường niên 2021 thông qua.

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT và một số buổi họp của Ban lãnh đạo công ty.

- Triển khai thực hiện kiểm soát cùng kỳ với công tác soát xét và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.

**II. Kết quả kiểm soát của ban kiểm soát năm 2021:**

**1. Tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021.**

Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 đã có nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2021, trong đó có nội dung thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch tài chính năm 2021 cụ thể như sau :



TT	Nội dung	ĐVT	Nghị quyết	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành
1	Doanh thu kế hoạch	Triệu đồng	256.000	199.819	78
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	2.280	3.864	169
	Đơn vị kiểm toán		VAE	VAE	

## 2. Tình hình ĐTXD, mua sắm TSCĐ năm 2021:

TT	Nội dung	Kế hoạch		Thực hiện		ĐV sử dụng
		Số lượng	Tổng chi phí (tr.đ)	Số lượng	Giá trị (chưa thuế VAT) (tr.đồng)	
1	Xe ô tô xi téc chở xăng dầu – hiệu HINO, bks 29H-790.22			01	1.755	Gia Lâm
2	Máy in phun bao bì Công nghiệp, hiệu DOMINO			01	115	Gia Lâm
3	Bộ điều khiển nhiệt độ 100-240V			01	33,89	Gia Lâm
4	Téc đưng dầu 22M3			01	172,7	Gia Lâm
5	Hệ thống bơm định lượng			01	150	CN HCM
	<b>Cộng</b>				<b>2.227</b>	

## 3. Kết quả giám sát hoạt động tài chính của Công ty

a. *Chấp hành chế độ tài chính kế toán:* về cơ bản công tác tài chính kế toán Công ty được thực hiện theo TT 200/2014/TT-BTC ngày 22.12.2014 của Bộ Tài chính :

- Thiết lập chứng từ kế toán; mở sổ kế toán chi tiết, tổng hợp đúng quy định.
- Hàng quý, 6 tháng, năm có báo cáo quyết toán tài chính kịp thời.
- Báo cáo tài chính đã được Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE) soát xét 6 tháng và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.

b. *Tình hình quản lý, sử dụng tài sản và bảo toàn vốn của Công ty.*

- Về quản lý tài sản: Công ty đã tiến hành kiểm kê tài sản cố định, vật tư, thành phẩm, đối chiếu công nợ đến ngày 31/12/2021.

- Về tài sản:

Hàng tồn kho cuối năm 2021 là 28,1 tỷ đồng, giảm 5% so với đầu năm 2020.

- Về công nợ:

Năm 2021 công tác theo dõi và thu hồi công nợ được thực hiện thường xuyên: định kỳ 06 tháng, năm đã tiến hành đối chiếu công nợ đến các khách hàng.

+ Nợ phải thu đầu năm: 24,87 tỷ đồng

+ Nợ phải thu cuối năm: 21,79 tỷ đồng

*Nợ phải thu cuối năm giảm 3,0 tỷ đồng so với đầu năm.*  
 Công ty cần đưa ra các đối sách cụ thể về công tác thu hồi nợ để giảm nợ phải thu.

+ Đã đối chiếu công nợ 31.12.2021 với chi tiết như sau:

Nội dung	Công nợ 31.12.2021		Đã đối chiếu 31.12.2021	
	SL khách còn nợ	Tương đương ( đồng )	SL biên bản thu về	Tương đương ( đồng )
Tại Phú thi	43	10.653.011.615	21	7.365.615.517
Tại Hải Phòng	4	221.855.936	1	67.376.242
Tại CNAPP – CNTP.HCM	45	10.921.727.457	26	8.876.489.727
<b>Tổng</b>	<b>92</b>	<b>21.796.595.008</b>	<b>48</b>	<b>16.309.481.486</b>

- Về bảo toàn vốn:  
 Tại thời điểm 31/12/2021 vốn góp của chủ sở hữu là: **47.246.320.000 đồng**.  
 Năm 2021, công ty có lợi nhuận kế toán trước thuế (số liệu đã được kiểm toán độc lập) là 3.864.885.954 đồng.

*c. Doanh thu, chi phí và kết quả kinh doanh năm 2021.*

Ban kiểm soát thống nhất số liệu với Công ty TNHH Kiểm toán và định giá VIỆT NAM VAE về Báo cáo tài chính năm 2021.

- Doanh thu thuần về bán hàng và thu khác: 199,8 tỷ đồng  
 - Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: 3,8 tỷ đồng

- Nợ phải thu đến 31.12.2021 giảm 3,0 tỷ đồng so với 31.12.2020.

- Nợ phải trả đến 31.12.2021 tăng 3,0 tỷ đồng so với 31.12.2020.

**4. Kết quả giám sát đối với Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT :**

- Do có sự phân công nhiệm vụ trong các thành viên HĐQT, BKS nhận thấy hoạt động của từng thành viên cần theo sự phân công đó nhằm hỗ trợ Ban điều hành ổn định tình hình nhân sự và hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh 2021.

**5. Kết quả giám sát TGD, Ban điều hành :**

- Ban điều hành đã tổ chức quản lý, sử dụng mọi nguồn lực của công ty, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với nhà nước, người lao động. Tuy nhiên, Ban điều hành Công ty cần lưu ý đến các vấn đề liên quan đến một số nội dung như: Các khoản tạm ứng cá nhân; công nợ phải thu.

**III. Kết luận kiến nghị**

Từ các vấn đề trình bày trên, BKS kiến nghị:

1/ HĐQT/Ban điều hành: Việc phân phối tiền lương thực tế vẫn còn nhiều bất cập mà qua nhiều cuộc họp HĐQT và các cuộc họp tổng kết hay hội nghị Người lao động của Công ty, vẫn chưa đưa ra giải pháp phù hợp để nâng cao thu nhập cho người lao động trực tiếp.

2/ Về hoạt động SXKD: Công ty tập trung vào công tác thị trường, xây dựng chiến lược kinh doanh phù hợp nhu cầu thị trường trong khả năng nguồn lực của Công ty hiện có, để tăng sản lượng, doanh thu, đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh phát triển bền vững.

3/ Ban điều hành cần lập kế hoạch thu hồi công nợ, tích cực đôn đốc việc thực hiện kế hoạch thu hồi công nợ trong đó có công nợ cá nhân và đặc biệt các khoản nợ khó đòi.

Xin trân trọng cảm ơn.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**Trưởng ban**



**Lê Thị Bạch Liên**



DỰ THẢO PHƯƠNG ÁN PHÂN CHIA LỢI NHUẬN NĂM 2021

I. SỐ LIỆU TÀI CHÍNH

DVT: VND

STT	Chi tiêu	Thực hiện 2020		Phương án năm 2021		Ghi chú
		Tỉ lệ	Giá trị (đ)	Tỉ lệ	Giá trị (đ)	
1	Vốn điều lệ		47.246.320.000		47.246.320.000	
2	Tổng doanh thu		189.549.408.168		199.699.220.198	
3	Tổng lợi nhuận phát sinh		268.022.412		3.864.885.954	
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp		252.441.737		715.732.971	
5	Lợi nhuận chưa phân phối năm nay		15.580.675		3.149.152.983	
6	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang năm nay		202.791.669		168.372.344	
7	Các khoản giảm trừ lợi nhuận sau thuế					
8	Tổng lợi nhuận sau thuế phân phối năm nay (7=5+6)		218.372.344	-	3.317.525.327	
8,1	Trích quỹ dự phòng					
8,2	Trích quỹ đầu tư phát triển					
8,3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi		50.000.000		100.000.000	
9	Quỹ đầu tư phát triển còn lại		78.624.445		78.624.445	
10	Chia cổ tức					
	1. Chia cổ tức bằng tiền					
	2. Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức					
11	Quỹ thưởng Ban điều hành					
12	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại		168.372.344		3.217.525.327	
13	Quỹ đầu tư phát triển còn lại		78.624.445		78.624.445	
12	Bổ sung vốn điều lệ					


 TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
 CHỦ TỊCH  
 Nguyễn Trường Sơn

Số: 17/TTr-PGDM

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2022

**TỜ TRÌNH**  
**VỀ PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ NĂM 2022**

Kính gửi: ĐHĐCĐ CTCP Phát triển phụ gia và sản phẩm dầu mỏ

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của CTCP Phát triển phụ gia và sản phẩm dầu mỏ

Hội đồng Quản trị CTCP Phát triển phụ gia và sản phẩm dầu mỏ kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ năm 2022 như sau

Tên cổ phiếu	:	Cổ phiếu CTCP Phát triển phụ gia và sản phẩm dầu mỏ
Mã chứng khoán	:	APP
Số lượng cổ phiếu chào bán (dự kiến)	:	5.000.000 cổ phiếu
Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá (dự kiến)	:	50.000.000.000 đồng
Loại cổ phiếu chào bán	:	Cổ phiếu phổ thông, hạn chế chuyển nhượng 01 năm
Đối tượng chào bán	:	Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp. Số lượng nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được đăng ký mua cổ phần phát hành riêng lẻ là dưới 100 nhà đầu tư
Tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư	:	Là nhà đầu tư có tiềm lực tài chính, có mong muốn gắn bó lâu dài với sự phát triển của công ty
Giá chào bán	:	10.000 đồng/cổ phiếu
Nguyên tắc xác định giá chào bán	:	Giá chào bán được xác định đúng bằng mệnh giá
Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán	:	Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán tương đương 50 tỷ sẽ được sử dụng bổ sung vốn lưu động phục vụ kinh doanh xăng dầu, kinh doanh dầu gốc; góp vốn đầu tư hoặc hợp tác đầu tư cửa hàng kinh doanh xăng dầu.
Phương án xử lý trong trường hợp chào bán không thu đủ số tiền như dự kiến	:	Trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán theo quy định, Công ty không chào bán hết số cổ phiếu như đăng ký, số tiền thu được từ đợt phát hành không đủ theo đúng dự kiến, tùy tình hình thực tế, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các giải pháp sau: <ul style="list-style-type: none"><li>• Điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình kinh doanh thực tế</li><li>• Tiến hành bổ sung nguồn vốn bằng các hình</li></ul>



- thức phù hợp với quy định pháp luật và thực tế hoạt động của Công ty
- Thời gian thực hiện : Sau khi được UBCKNN chấp thuận, dự kiến trong năm 2022 – 2023
- Đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung : Đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu đã phát hành sau khi kết thúc đợt chào bán theo đúng quy định hiện hành
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị :
  - Lựa chọn thời điểm phát hành phù hợp tới tình hình kinh doanh thực tế, phù hợp với nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh
  - Thực hiện các thủ tục đăng ký chào bán theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước để việc thực hiện huy động vốn của Công ty được thực hiện theo quy định.
  - Căn cứ theo nhu cầu vốn thực tế tại thời điểm phát hành, điều chỉnh và phân bổ chi tiết phương án sử dụng vốn theo mục đích đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua
  - Tìm kiếm và lựa chọn Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp tham gia mua cổ phần phát hành riêng lẻ theo phương án đã được ĐHCĐ thông qua
  - Sau khi hoàn tất đợt chào bán cổ phần, thực hiện sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với Sở Kế hoạch và Đầu tư theo số vốn điều lệ thực tế tăng thêm.
  - Thông qua việc điều chỉnh đăng ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung đối với toàn bộ số lượng cổ phần phổ thông đã được phát hành.
  - Thông qua phương án phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

Hội đồng Quản trị Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.



**Nguyễn Trường Sơn**



**CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN PHỤ GIA CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số 16/TTr-PGDM

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2022

**TỜ TRÌNH**

V/v thông qua chi phí hoạt động, phụ cấp của HĐQT,  
Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2022

Kính trình : Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ;

Căn cứ kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ năm 2022, HĐQT Công ty kính đề nghị ĐHCĐ xem xét, thông qua mức phụ cấp và chi phí hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2022 như sau:

**1. Mức phụ cấp:**

- Chủ tịch HĐQT:	6.000.000 đồng/ tháng
- Phó Chủ tịch HĐQT:	5.000.000 đồng/ tháng
- Thành viên HĐQT:	4.500.000 đồng/ tháng
- Trưởng Ban kiểm soát:	4.500.000 đồng/ tháng
- Thành viên Ban kiểm soát:	3.000.000 đồng/ tháng
- Thư ký Công ty:	3.500.000 đồng/ tháng

**2. Tổng chi phí hoạt động (không bao gồm phụ cấp):**

Chi phí hoạt động của HĐQT:	100.000.000 đồng/ năm
Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát:	60.000.000 đồng/ năm

Kính trình ĐHCĐ xem xét, thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu TK HĐQT.



**Nguyễn Trường Sơn**

CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN PHỤ GIA CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số 13 /TTr-PGDM

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Kính trình : Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ,

Về mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty nhận định, năm 2022 vẫn tiếp tục là năm khó khăn và tiềm ẩn nhiều rủi ro như: dịch bệnh Covid, mức độ cạnh tranh gia tăng, biến động phức tạp khó lường của giá cả nguyên liệu đầu vào cho sản xuất. Hội đồng quản trị xác định ngay từ đầu năm, Công ty cần thực hiện ngay những biện pháp như đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm, giảm lượng hàng hoá và nguyên liệu tồn kho, linh hoạt các phương án nhập nguyên liệu từ nước ngoài và xem xét thận trọng các kế hoạch đầu tư trong năm 2022, đảm bảo dòng tiền lành mạnh và bảo toàn vốn.

Dựa trên các phân tích, nhận định nêu trên, Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 và kính kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua. Một số chỉ tiêu cơ bản:

- |                                  |                 |
|----------------------------------|-----------------|
| - Doanh thu kế hoạch:            | 252 tỷ đồng     |
| Trong đó :                       |                 |
| + Doanh thu dầu mỡ nhờn:         | 63 tỷ đồng      |
| + Doanh thu kinh doanh xăng dầu: | 189 tỷ đồng     |
| - Lợi nhuận trước thuế:          | 2,28 tỷ đồng    |
| - Dự kiến chia cổ tức :          | 3%/ Vốn điều lệ |

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua./.



Nguyễn Trường Sơn

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2022

( DƯ THẢO )  
**QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
VÀ BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN PHỤ GIA VÀ SẢN PHẨM  
DẦU MỎ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Công ty cổ phần Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ,

Đại hội đồng cổ đông ( “ĐHĐCĐ” ) Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ ( “Công ty” ) tiến hành bầu thành viên Hội đồng Quản trị ( “HĐQT” ) và bầu thành viên Ban Kiểm soát ( “BKS” ) cho nhiệm kỳ 2022 – 2027 theo các quy định sau:

**Điều 1. Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử:**

**1.1. Nguyên tắc bầu cử:**

- Bầu cử đúng Pháp luật, đúng Điều lệ và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.
- Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.

**1.2. Đối tượng có quyền bầu cử:** Là các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người được uỷ quyền dự họp có quyền biểu quyết ( theo danh sách cổ đông Công ty chốt ngày 31/3/2022 ) có mặt tại ĐHĐCĐ.

**Điều 2. Số lượng, tiêu chuẩn thành viên Hội đồng Quản trị:**

**2.1. Số lượng thành viên HĐQT được bầu là:** 05 thành viên

**2.2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT phải phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, cụ thể:**

- Là người có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp; và
- Là cổ đông sở hữu hoặc người được uỷ quyền đại diện ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chính của Công ty.

**Điều 3. Số lượng, tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát:**

**3.1. Số lượng thành viên BKS được bầu là:** 03 thành viên

**3.2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS phải phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014, cụ thể:**

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;

- c) Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
- d) Kiểm soát viên phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên.
- e) Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty.

**Điều 4. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên HĐQT:**

4.1. Số lượng ứng viên HĐQT đề cử, ứng cử: là 05 người.

4.2. Việc đề cử, ứng cử thành viên HĐQT được thực hiện như sau:

- a. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử, ứng cử 01 ( một ) thành viên.
- b. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử, ứng cử 02 ( hai ) thành viên.
- c. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử, ứng cử 03 ( ba ) thành viên.
- d. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 65% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử, ứng cử 04 ( bốn ) thành viên.
- e. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 65% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng trở lên được đề cử, ứng cử đủ số ứng viên.

4.3. Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên cho đến khi đủ số lượng ứng cử viên đề cử, ứng cử. Cơ chế đề cử hay cách thức HĐQT đương nhiệm đề cử ứng viên HĐQT phải được công bố rõ ràng và được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành bầu cử.

**Điều 5. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên BKS:**

5.1. Số lượng ứng cử viên đề cử, ứng cử: là 03 người.

5.2. Việc đề cử ứng cử thành viên BKS được thực hiện như sau:

- a. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử, ứng cử 01 ( một ) thành viên.
- b. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử, ứng cử 02 ( hai ) thành viên.
- c. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử, ứng cử 03 ( ba ) thành viên.

5.3. Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên cho đủ số lượng ứng cử viên đề cử, ứng cử. Cơ chế đề cử hay cách thức BKS đương nhiệm đề cử ứng viên BKS phải được công bố rõ ràng và được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành bầu cử.

**Điều 6. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT, BKS:**

- a.
  - Đơn ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT hoặc BKS ( theo mẫu);

- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu);
- Giấy uỷ quyền ứng cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông uỷ quyền cho người khác ứng cử tham gia HĐQT hoặc BKS) (theo mẫu)

b. Hồ sơ tham gia ứng cử/ đề cử phải được gửi về Ban tổ chức Đại hội của Công ty chậm nhất vào lúc 16h00 22/4/2022 theo địa chỉ sau đây:

Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỡ, Khu CN tập trung vừa và nhỏ Phú Thị - Gia Lâm - Hà Nội

Đối với các trường hợp đề cử/ ứng cử tại Đại hội thì cổ đông/ nhóm cổ đông đề cử/ ứng cử phải cung cấp ngay hồ sơ đề cử/ ứng cử cho Chủ tọa để được xem xét.

c. Chỉ những hồ sơ đề cử/ ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT/ BKS mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

Đính kèm Quy chế Phụ lục I

- Mẫu 1: Mẫu đơn tự ứng cử thành viên HĐQT/BKS;
- Mẫu 2: Mẫu đơn cổ đông/ nhóm cổ đông đề cử ứng viên HĐQT/ BKS;
- Mẫu 3: Mẫu giấy uỷ quyền cổ đông ứng cử HĐQT/ BKS

## **Điều 7. Phương thức bầu cử:**

7.1. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT và BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông hoặc người người được uỷ quyền dự họp có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/ đại diện nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

7.2. Cổ đông hoặc người người được uỷ quyền dự họp có thể dồn toàn bộ số phiếu bầu của mình để bầu cho 01 ứng cử viên hoặc chia số phiếu bầu cho các ứng cử viên được lựa chọn. Tuy nhiên, cổ đông hoặc người người được uỷ quyền dự họp chỉ được bầu cho tối đa số lượng 05 ứng viên HĐQT và 03 thành viên BKS trên tổng số ứng cử viên HĐQT và BKS được đề cử.

VD:

- a. Cổ đông sở hữu 100 cổ phần trong Công ty, ĐHĐCĐ sẽ bỏ phiếu bầu ra 05 thành viên HĐQT;
- b. Cổ đông sẽ có :  $100 (CP) \times 5 (TVHĐQT \text{ được bầu}) = 500 \text{ phiếu bầu}$  ( Công ty đã ghi sẵn số cổ phần sở hữu của cổ đông nhân với số thành viên HĐQT, BKS được bầu)
- c. Cổ đông có thể dồn hết 500 phiếu bầu cử trên cho 01 ứng cử viên hoặc chia 500 phiếu bầu cho các ứng cử viên nhưng số ứng cử viên được chia phiếu bầu phải nhỏ hơn hoặc = 05 sao cho tổng số phiếu bầu = hoặc < 500.

## **Điều 8. Hình thức tiến hành bầu cử:**

### **8.1. Phiếu bầu cử:**

Mỗi cổ đông/ người người được uỷ quyền dự họp sẽ được cấp một phiếu bầu cử (“ Phiếu bầu cử”) trên đó có ghi tên cổ đông, số cổ phần và số phiếu bầu đã được nhân tương ứng với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS, danh sách các ứng cử viên được đề cử vào HĐQT, BKS.

- a. Phiếu bầu cử thành viên HĐQT có giấy màu xanh được đóng dấu tròn của Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỡ.
- b. Phiếu bầu cử thành viên BKS có giấy màu hồng được đóng dấu tròn của Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỡ.

## 8.2. Quy định về Phiếu bầu cử:

a. Phiếu bầu cử hợp lệ: Là Phiếu bầu cử do Ban tổ chức Đại hội phát ra có đóng dấu tròn của Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỡ và ghi mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu và tổng số phiếu bầu cử đã được nhân với số lượng thành viên HĐQT/ BKS được bầu tương ứng;

- Phiếu bầu cử HĐQT có màu xanh, Phiếu bầu cử BKS có màu hồng;
- Phiếu bầu cử không bị rách, tẩy xoá, cạo sửa.

b. Phiếu bầu cử không hợp lệ:

- Phiếu bầu cử không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra;
- Phiếu bầu cử không có đóng dấu tròn của Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỡ;
- Phiếu bầu cử bị rách, gach, tẩy xoá, sửa chữa, ghi thêm tên ứng cử viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu bầu cử ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu;
- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu.
- Phiếu bầu cử nộp cho Ban Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu đã được niêm phong.

Các phiếu bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

## 8.3. Nguyên tắc bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT/ BKS:

a. Ban kiểm phiếu sẽ lập 02 Hòm phiếu: Một Hòm phiếu bầu thành viên HĐQT và một Hòm phiếu bầu thành viên BKS. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra các Hòm phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

b. Việc bỏ phiếu từ khi bắt đầu có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào Hòm phiếu hoặc sau 15 phút kể từ thời điểm bắt đầu tùy thuộc vào sự việc nào đến trước. Cổ đông/ người được uỷ quyền dự họp tiến hành bỏ phiếu bầu HĐQT/ BKS vào Hòm phiếu tương ứng. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hai hòm phiếu sẽ được BKS niêm phong trước sự chứng kiến của các cổ đông.

c. Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu được niêm phong.

## 8.4. Quy định việc kiểm phiếu:

a. Ban kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định như sau:

- Ban kiểm phiếu làm việc được sự giám sát của đại diện BKS.
- Ban kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử và các chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu.

- Kiểm tra tính hợp lệ của các Phiếu bầu cử.

- Kiểm tra lần lượt từng Phiếu bầu cử và ghi kết quả kiểm phiếu.

- Niêm phong toàn bộ các Phiếu bầu cử, bàn giao lại cho Chủ tọa.

b. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:

- Sau khi kiểm phiếu xong, ban kiểm phiếu lập Biên bản kết quả kiểm phiếu.

- Nội dung Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau:

+ Thời gian, địa điểm tiến hành việc kiểm phiếu;

+ Thành phần Ban kiểm phiếu;

+ Tổng số cổ đông tham dự cuộc họp;

+ Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu;

+ Số và tỷ lệ phiếu bầu cử hợp lệ, Phiếu bầu cử không hợp lệ;

+ Số và tỷ lệ số phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào HĐQT/ BKS;

+ Biên bản kiểm phiếu phải có chữ ký của các thành viên Ban kiểm phiếu.

#### **Điều 9. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS**

8.1. Người trúng cử thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Quy chế này.

8.2. Trường hợp có từ hai ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên còn lại của HĐQT hoặc BKS thì sẽ ưu tiên lựa chọn người sở hữu số cổ phần trong Công ty cao hơn. Trường hợp số cổ phần của các ứng viên này bằng nhau thì Đại hội sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có tổng số phiếu bầu ngang nhau. Người trúng cử là người có số phiếu bầu cao hơn.

#### **Điều 10. Những khiếu nại về việc bầu kiểm phiếu**

9.1. Những trường hợp sau khi đã công bố kết quả bầu cử mà có ý kiến của cổ đông khiếu nại hoặc cần phúc tra lại kết quả bầu cử, BKS sẽ trực tiếp kiểm tra lại, nếu phát hiện sai sót cố ý hoặc có sự gian lận trong kiểm phiếu thì Ban kiểm phiếu phải chịu bồi hoàn toàn bộ chi phí do phải tổ chức bầu cử lại.

9.2. Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp ĐHCĐ.

#### **Điều 11. Hiệu lực của Quy chế**

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHCĐ Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỡ thông qua tại ĐHCĐ ngày 28 tháng 4 năm 2022.



**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**Nguyễn Trường Sơn**